

Nạn bạo hành trẻ em và quan niệm “thương cho roi cho vọt”

TS. Nguyễn Hữu Nguyên

Viện Nghiên cứu Phát triển TP.HCM

Nạn bạo hành trẻ em hiện nay có rất nhiều nguyên nhân từ kinh tế, xã hội, văn hóa, thói quen... đồng thời biểu hiện sự thiếu vắng của việc thực thi luật pháp. Tuy nhiên theo yêu cầu của ban tổ chức hội thảo, bài viết này chỉ đi sâu phân tích một khía cạnh về nạn bạo hành trẻ em ngày nay có phải là sự kế thừa quan niệm “thương cho roi cho vọt” của người xưa không.

1. Tìm hiểu quan niệm “thương cho roi cho vọt” của người xưa

Những câu nói của người xưa đã xuất hiện cách đây từ rất lâu và vẫn còn lưu truyền trong dân gian đến ngày nay thì chắc hẳn nó phải có lý do để trường tồn. Những câu nói đã trở thành ngôn ngữ ấy thường mang đậm tính ẩn dụ, rất ngắn gọn, giản dị, dễ hiểu... nhưng để hiểu sâu thì lại không dễ. “Thương cho roi cho vọt” là câu nói mà về ngữ nghĩa thì dường như có sự vô lý nên nó buộc người ta phải suy nghĩ về mối liên hệ giữa “thương yêu” và “roi vọt” trong quan niệm của người xưa.

“Thương” là một trạng thái của cảm xúc, nó đồng nghĩa với yêu mến và biểu hiện của nó là những hành vi chăm sóc, vuốt ve, ôm ấp một cách nhẹ nhàng, trìu mến... còn “roi vọt” là biểu tượng của công cụ dùng để trừng phạt bằng bạo lực. Nếu hiểu theo nghĩa đen và thuần túy về ngôn ngữ học thì dường như đây là một nghịch lý nhưng phân tích kỹ hơn người ta sẽ tìm ra ý nghĩa đích thực của câu nói.

Quan niệm thương yêu trẻ em của người xưa thực ra không khác so với thời nay, chiều sâu của tình thương yêu trẻ là phải làm cho chúng trở thành những con người có sự nghiệp, có tài năng và có ích cho xã hội. Nhưng muốn trở thành những người như thế không dễ dàng mà phải trải qua sự rèn luyện, phải biết hy sinh những ham muốn tầm thường và phải chịu đựng gian khổ. Quan niệm đó còn thể hiện ở nhiều câu nói khác như “Nhân bất học, bất tri lý, ngọc bất trác, bất thành khí”, “có công mài sắt, có ngày nên kim”...

Người xưa cũng hiểu rất rõ về tâm sinh lý của trẻ em, chúng đang ở độ tuổi chưa có đủ kiến thức và lý trí để hiểu những câu nói trên, chúng chưa thể tự biết những gì cần cho cuộc sống khi trưởng thành, chúng đang sống theo bản năng thích vui chơi, thích được nuông chiều, muốn gì làm nấy... đó là thuộc tính của động vật nói chung khi chúng còn non trẻ. Nếu những bản năng ấy phát triển hoàn toàn tự nhiên, không có sự kiểm soát, hướng dẫn và đào tạo thì con người lớn lên sẽ thiếu những kỹ năng cần thiết cho cuộc sống xã hội. Tóm lại, đặc điểm lớn nhất của trẻ em là bản năng mạnh hơn lý trí và nhận thức. Như vậy việc “cho roi cho vọt” phải được hiểu là biện pháp giúp trẻ thắng được một số sự cám dỗ của bản năng, buộc chúng phải tiếp thu những kiến thức và những kỹ năng cần thiết để thích nghi với cuộc sống cộng đồng. Câu nói của người xưa rất tinh tế khi dùng từ “cho roi, cho vọt” vì “cho” là sự ban tặng những gì tốt đẹp cho người thương yêu chứ không phải là trừng phạt.

Đọc chuyện xưa và nghe những người của những thế hệ trước kể lại thì ở những lớp học của các thầy đồ Nho thời ấy, ngoài bút mực, phấn bảng... còn luôn có một cây roi hay cây thước dài vừa để chỉ chữ vừa để đánh học trò khi chúng phạm lỗi hay không thuộc bài. Ở thời đó người ta bảo rằng nếu ai chưa một lần ném đòn roi của thầy giáo thì chưa phải là học trò... và hình ảnh thầy giáo cầm roi, học sinh quỳ gối chịu đòn đã trở thành quen thuộc và không ai coi đó là sự xúc phạm thân thể hay nhân phẩm mà còn cho rằng những trận đòn đó là những thử thách cần thiết để nên người. Những câu chuyện xưa thường có những nhân vật “cậu ấm” con nhà giàu, có thế lực, ở nhà được nuông chiều, đến trường thầy giáo không dám đánh đòn nên thường học dốt và trở thành người hư hỏng, độc ác. Những người thành đạt về học hành và sự nghiệp như những “Ông Nghè, ông Cống” thời xưa chắc ai cũng đã từng bị thầy giáo đánh đòn khi còn đi học.

Trong gia đình thời phong kiến gia trưởng, cha mẹ dạy con cái bằng cách đánh đòn cũng là chuyện bình thường. Hình ảnh người cha cầm roi, đưa con nằm sấp trên phản chịu đòn cũng rất quen thuộc trong đời sống hàng ngày.

Như vậy, dưới thời phong kiến, người ta cho rằng trẻ con bị thầy giáo và cha mẹ đánh đòn do phạm lỗi và lười học là chuyện đương nhiên và còn cho rằng nhờ những trận đòn ấy giúp trẻ trưởng thành. Trẻ em thời đó hầu như cũng không oán hận cha mẹ và thầy giáo đã đánh đòn mình, những trận đòn thời trẻ thơ đó cũng không tạo ra những “sang chấn tâm lý” lâu dài, thậm chí còn trở thành những ký ức đẹp khi trưởng thành nên chiếc roi đã đi vào thi ca “... nhớ những ngày trốn học đuổi bướm cạnh bờ ao, mẹ bắt được, chưa đánh roi nào đã khóc... có cô bè nhà bên nhìn tôi cười khúc khích...”. Như vậy, cây roi trong tay cha mẹ hay thầy giáo không phải là nỗi ám ảnh, hay sự kinh hoàng đối với trẻ thơ thời đó.

Tóm lại, chúng ta nên hiểu ý nghĩa thâm thúy trong câu nói “yêu cho roi, cho vọt” của người xưa là: khi nào thực sự biết yêu thương và hiểu biết sâu sắc về tâm, sinh lý con trẻ thì người ta mới biết lúc nào cần “cho roi” và cho như thế nào là vừa đủ để giúp chúng thắng được những ham muốn của bản năng, để tách chúng ra khỏi những cám dỗ không lành mạnh, đưa chúng về với những nhận thức đúng đắn và những hành vi tốt đẹp - đó là sự “cho roi cho vọt” đầy trí tuệ, đầy tình thương yêu mà phải đến khi trưởng thành người ta mới cảm nhận được đó là món quà vô giá... vì thế mà có chuyện một ông tiến sỹ thời nay khi cầm roi định đánh đứa con vì tội lười học đã nói: “...sau này lớn lên con mới biết cảm ơn mấy roi này của Bố... nếu ngày xưa ông nội của con không phải đi kháng chiến để ở nhà và đánh bố vài trận về cái tội ham chơi, bỏ học như con bây giờ thì chắc chắn bố đã học giỏi hơn và bây giờ bố đã làm được những việc lớn hơn ...”.

Tuy nhiên, ranh giới giữa sự thương yêu và trừng phạt của việc dùng roi là rất mong manh và rất khó phân biệt thế nào là thương, thế nào là ghét - chỉ có “người cầm roi” mới cảm nhận được.

Quan niệm “thương cho roi cho vọt” xưa nếu được hiểu theo đúng ý nghĩa sâu sắc của người xưa thì nó vẫn còn những giá trị lý luận về triết lý giáo dục mà ngày nay chúng ta cần nghiên cứu một cách nghiêm túc.

2. Tìm hiểu về nạn bạo hành trẻ em

Trước hết cần hiểu rõ khái niệm “bạo hành” - đó là hành vi bạo lực thô bạo, biểu hiện trạng thái tâm lý tức giận của người độc ác. Mục đích của bạo hành là trừng phạt, khuất phục trẻ để thỏa mãn và khẳng định vị trí gia trưởng của một người nào đó. Như vậy nạn bạo hành trẻ em ngày nay hoàn toàn khác về bản chất và không phải là sự kế thừa quan niệm “thương cho roi cho vọt” của người xưa - mà thực chất là di sản của ý thức hệ phong kiến, gia trưởng được phát triển trong một môi trường xã hội thiếu sự nghiêm minh của pháp luật và thiếu dân chủ.

Khái niệm bạo hành ngày nay không chỉ là dùng bạo lực làm tổn thương thân thể, gây thương tích, tàn tật mà còn là sự lăng nhục về tinh thần, là sự xúc phạm danh dự và nhân phẩm người khác đến mức có thể gây ra những “sang chấn tâm lý” - tức là bạo hành bằng tinh thần cũng có thể cấu thành tội phạm hình sự.

Thực ra ở thời nào, ở đất nước nào cũng có nạn bạo hành trẻ em. Ở thời phong kiến trẻ em cũng bị bạo hành ở nhà trường bởi một số ông thầy “dạy học bằng roi”. Ở gia đình, trẻ em bị bạo hành bởi những người cha gia trưởng, còn những đứa trẻ con nhà nghèo phải đi ở cho nhà địa chủ thì trở thành đối tượng bị bạo hành tàn bạo nhất. Chúng phải làm việc suốt ngày hầu như không có lúc nào được nghỉ ngơi, chúng phải làm cả những công việc nặng nhọc của người lớn như gánh nước, xay lúa, giã gạo, chăn trâu, cắt cỏ... chúng không được ăn no, mùa đông không có áo ấm, phải đi chân không ra đồng làm việc... những đứa trẻ vị thành niên có khi còn bị cưỡng bức tình dục.

Nếu so với thời phong kiến thì nạn bạo hành trẻ em ngày nay không tàn bạo bằng nhưng so với xã hội văn minh thì nạn bạo hành trẻ em ngày nay ở Việt Nam còn mang đậm nét tàn bạo của thời phong kiến. Ở nhà trường ngày nay vẫn còn một số trường hợp mượn có phạt học sinh vi phạm kỷ luật để hành hạ trẻ ở mức bạo hành, gây thương tích và làm hoảng loạn tinh thần trẻ. Thậm chí ở lứa tuổi mầm non cũng có những trường hợp bạo hành bằng cách lấy băng keo dán miệng trẻ khi chúng khóc và đã gây tử vong. Ở gia đình cũng còn không ít những trường hợp cha mẹ bắt con cái làm việc quá sức và quá sớm, thậm chí còn hành hạ chúng một cách rất dã man như trường hợp phương tiện truyền thông đại chúng đã đưa tin về phiên tòa xử một người mẹ đã dùng dao, kéo hành hạ con ruột, gây thương tích khắp người đứa trẻ... Ở Thành phố Hồ Chí Minh còn có hình thức bạo hành trẻ em vô cùng dã man là: một số người lớn đã bắt trẻ em đi móc túi, ăn trộm, ăn xin suốt ngày trên đường phố bất kể nắng mưa để nộp tiền cho chúng, nếu không nộp đủ sẽ bị đánh, bị phạt nhện đối.

Tất cả những trường hợp đã được nêu trên các phương tiện thông tin đại chúng tức là chính quyền và các cơ quan chức năng về quản lý xã hội và thực thi pháp luật đã biết nhưng dường như sự can thiệp của chính quyền còn rất ít và hiệu quả rất hạn chế nên những hành vi bạo hành trẻ em vẫn tiếp diễn và có chiều hướng gia tăng về số lượng và mức độ tàn bạo.

Việt Nam đã có luật chống bạo hành gia đình và trẻ em, đồng thời cũng đã ban hành luật về “quyền trẻ em” - tức là về mặt quản lý nhà nước đã rất chú ý đến quyền lợi và tương lai của trẻ em, nhưng dường như luật pháp ấy chưa thực sự đi vào cuộc sống của nhân dân và trẻ em chưa được bảo vệ và chăm sóc đầy đủ như đạo luật đã quy định. Điều ấy phản ánh một thực tế là khả năng thực thi pháp luật còn rất hạn chế - thậm chí luật pháp còn bị coi thường và bị vô hiệu hóa.

Ở các nước phương Tây, nhất là ở Mỹ, luật chống bạo hành gia đình và trẻ em đã được thực thi từ lâu và rất cụ thể: nếu người đàn ông có hành vi bạo hành thì bất cứ thành viên nào trong gia đình kể cả người vợ hoặc những đứa con đều có quyền gọi điện thoại cho cảnh sát và sẽ nhận được sự trợ giúp nhanh chóng và hiệu quả; thường là những người bạo hành sẽ bị phạt tiền rất nặng hoặc phải làm lao động công ích để trả giá cho những hành động bạo lực. Trên thực tế ở Mỹ đã có không ít những người bạo hành đã bị pháp luật trừng phạt rất nặng nhưng như thế cũng không loại trừ được hoàn toàn nạn bạo hành trong gia đình và đối với trẻ em.

Ở Việt Nam cũng có đường dây nóng chống bạo hành gia đình nhưng do quan niệm về văn hóa truyền thống nên những người bị bạo hành thường cam chịu mà không gọi đường dây nóng vì sợ mang tiếng là chống lại chồng hay chống lại cha. Những đứa trẻ bị bạo hành lại càng không dám gọi đường dây nóng vì chúng sợ sự trừng phạt của người lớn sau đó.

Nạn bạo hành trẻ em dưới thời phong kiến có thể liên quan nhiều đến yếu tố vật chất và mang tính chất bóc lột sức lao động trẻ em, còn ngày nay khi kinh tế và đời sống nhân dân đã được nâng cao và cải thiện rõ rệt thì bạo hành lại mang nhiều yếu tố tâm lý, đạo đức. Nói cách khác, ngày nay người ta bạo hành trẻ em không phải chỉ vì thiếu ăn, vì bóc lột sức lao động mà phần nhiều vì đầu óc gia trưởng còn nặng nề, vì thiếu kiến thức giáo dục con cái và vì tính ích kỷ bản năng của một số người.

3. Giải pháp nào để chống bạo hành trẻ em?

Nếu coi bạo hành trẻ em là hành vi vô nhân đạo nhất thì cũng phải coi đó là một hình thức tội phạm nặng nhất vì nó làm tổn thương cả tinh thần và thể chất của một bộ phận chủ nhân tương lai của đất nước. Như vậy hành vi bạo hành trẻ em phải bị trừng trị bằng pháp luật, đồng thời phải bị lên án về mặt đạo đức một cách nghiêm khắc ở các tổ chức xã hội và cả trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Tuy nhiên khi trừng phạt những hành vi bạo hành trẻ em cần phân biệt nó với những hành vi giáo dục con cái theo quan niệm “thương cho roi cho vọt”. Nếu đánh đồng hai khái niệm này và lạm dụng pháp luật - tức là yếu tố luật pháp can thiệp quá nhiều vào quan hệ gia đình thì

hậu quả của nó có thể là làm tổn thương những giá trị văn hóa gia đình truyền thống Việt Nam.